

[porno](#) [porn](#)

Luật Quản lý thuế sửa đổi, bổ sung: Tọa độ n lõi cho DN góp vốn tăng hi u lõi c quản lý, thu h i thuế

Luật Quản lý thuế sửa đổi, bổ sung, (có hi u lõi c 1/07/2013) có 29 văn đ i liên quan đ n lĩnh vực quản lý thuế đ i với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (XNK), c b n chia làm 3 nhóm nội dung, r t đáng quan tâm đ i với c phía c quan nhà n c và đ i t i ng doanh nghiệp (DN).

Tọa độ n lõi cho ng i nộp thuế

Luật Quản lý thuế sửa đổi, bổ sung v c b n đáp i ng m c tiêu đ y m nh c i cách th t c hành chính thuế theo h i ng đ n gi n, rõ ràng, minh b ch nh m t o thuế n lõi, gi m chi phí, th i gian c a ng i nộp thuế trong vi c th c hi n nghĩa v thuế .

Luật Quản lý thuế sửa đổi, bổ sung có 29 văn đ i liên quan đ n lĩnh vực h i quan, đ i c chia làm 3 nhóm nội dung liên quan đ n c i cách th t c hành chính (4 văn đ i); hi n đ i hoá và h i nh p, phù h p thông l qu c t (5 văn đ i); nâng cao hi u lõi c, hi u qu c a quản lý thuế (20 văn đ i).

Phân tích c a T i ng c c H i quan cho th y, v c b n, nhóm 1 và nhóm 2 đã tháo g i nh i u th t c hành chính, t o thuế n lõi cho c c quan h i quan và DN.

Th nh t: Có 3 th t c hành chính đ i c đ n gi n. C th , luật quy đ nh b “Ch i ng t i nộp thuế” trong h s hoàn thuế ; DN ch p h i nộp m t b h s hoàn thuế cho c quan quản lý thuế (kho n 17, Đ i u 1 Luật sửa đổi, bổ sung). Rút ng n th i h n gi i quy t hoàn thuế đ i với tr i ng h p “ki m tra tr i c, hoàn thuế sau” t 60 ngày xu ng còn 40 ngày; tr i ng h p “hoàn thuế tr i c, ki m tra sau” t 15 ngày làm vi c xu ng còn 6 ngày làm vi c (kho n 18 Luật sửa đổi, bổ sung).

Th hai: Các nội dung sửa đổi trong luật góp ph n thúc đ y công tác hi n đ i hoá h th ng thuế , h i quan, đáp i ng yêu c u h i nh p và đ i ng b v i các cam k t qu c t .

Cơ chế, luật bổ sung nguyên tắc quản lý rõ ràng trong công tác quản lý thuế; Bổ sung quy định áp dụng biện pháp ưu tiên khi thực hiện thuế thu nhập và hàng hóa XNK của người nộp thuế (khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung); Bổ sung quy định về xác định mức mã số, mức giá hàng hóa, xác định mức thuế xuất khẩu và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung).

Điều quan trọng nhất trong luật là mở rộng phạm vi thu thập thông tin về người nộp thuế từ nguồn bên ngoài theo các hình thức, điều kiện (khoản 23 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung); Bổ sung quy định người nộp thuế có nghĩa vụ phải thực hiện giao dịch với cơ quan quản lý thuế thông qua phòng nghiệp vụ điện tử (khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung).

Tăng hiệu lực quản lý, thu hút nội thuế

Đáng chú ý trong luật là các quy định nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý thuế có tác động quan trọng đến hoạt động nghiệp vụ của các ngành Hội quan đánh giá cao.

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung quy định về thuế thanh toán tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt (khoản 12 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung). Thuế thanh toán đối với các loại thuế do cơ quan hải quan quản lý: thực hiện thanh toán trước tiền thuế nộp quá hạn, tiền chậm nộp trong các trường hợp nộp đến hạn nộp thuế; tiếp theo là tiền thuế nộp quá hạn, tiền chậm nộp chưa thu được để tiếp tục áp dụng biện pháp cưỡng chế; sau đó là tiền thuế phát sinh và cuối cùng là tiền phạt.

Quy định này đủ phù hợp với thực tế về quản lý nợ trong ngành hải quan, ưu tiên thanh toán tiền thuế nộp quá hạn và tiền chậm nộp thuế để tiếp tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế nhằm giảm nợ xấu và giảm thiểu các vấn đề phức tạp của ngành thuế.

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thuế: quy định thời hạn xử lý tiền thuế, tiền phạt nộp thuế thành 10 năm (khoản 13 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung). Luật Quản lý thuế hiện hành không có thời hạn; việc sửa đổi, bổ sung này làm rõ các cách thức xử lý tiền thuế, tiền phạt nộp thuế.

Luật Quản lý Thuế sửa đổi bổ sung : Tổ chức n l i cho doanh nghiệp

Viết bởi Administrator

Thứ 7, 19 Tháng 6 2013 08:57 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 19 Tháng 6 2013 09:10

Thị ba, quy định xử phạt đối với hành vi khai sai đơn đăng thi u số tiền thu phí nộp hoặc tăng số tiền thu phí các miễn, giảm, được hoàn. Tách riêng quy định cho khâu thu phí địa và khâu XNK. Khâu XNK quy định mức xử phạt đối với hành vi khai sai đơn đăng thi u số tiền thu phí nộp hoặc tăng số tiền thu phí các miễn, giảm, được hoàn có hai mức xử phạt. (10% đối với trường hợp nộp ngân sách thu thuế phát hiện và khai bổ sung quá thời hạn 60 ngày; 20% đối với trường hợp khác với trường hợp trên-khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung).../.

Nguồn: theo website BTC